

ĐỀ ÔN TẬP ĐỢT 6 MÔN TOÁN

Câu 1: Số lớn nhất trong các số 56278; 56782; 56872; 56287 là:

- A. 56278 B. 56782 C. 56872 D. 56287

Câu 2: Số thích hợp điền vào chỗ chấm để $5\text{km}^2 = \dots\dots\dots \text{m}^2$ là:

- A. 5 000 B. 500 000 C. 5 000 000 D. 50 000 000

Câu 3: Số thích hợp điền vào chỗ chấm để 4 tấn 75 kg = $\dots\dots\dots$ kg là:

- A. 47 B. 4075 C. 475 D. 40075

Câu 4: Trong các số sau, số chia hết cho cả 2 và 5 là:

- A. 29 214 B. 35 380 C. 53 415 D. 60 958

Câu 5: Trong các số sau, số chia hết cho cả 2, 3, 5 và 9 là:

- A. 29 214 B. 35 305 C. 53 418 D. 90 990

Câu 6: Kết quả của phép nhân 407×234 là:

- A. 95238 B. 95208 C. 95328 D. 95832

Câu 7: Cho biểu thức: $602 \times 7 + 3 \times 602$. Giá trị của biểu thức là:

- A. 6020 B. 602 C. 60200 D. 62000

Câu 8: Một hình bình hành có diện tích 840 cm^2 , chiều cao 28 cm. Độ dài đáy là:

- A. 3 cm B. 3 dm C. 30dm D. 30m

Câu 9: Đội I sửa được 45 m đường, đội II sửa được 49 m đường, đội III sửa được số mét đường bằng trung bình cộng số mét đường của đội I và đội II sửa. Cả ba đội sửa được số mét đường là:

- A. 47 m B. 171 m C. 470 m D. 141 m

Câu 10: Một sân bay hình chữ nhật có chiều dài 2000m, chiều rộng bằng nửa chiều dài. Chu vi và diện tích của sân bay đó lần lượt là:

A. 600m và 3000 m²
C. 6km và 20km²

B. 6km và 2km²
D. 60km và 2km²

TIẾNG VIỆT LỚP 4

Học sinh đọc bài văn sau và làm bài tập:

VỀ THĂM BÀ

Thanh bước lên thềm, nhìn vào trong nhà. Cảnh tượng gian nhà cũ không có gì thay đổi. Sự yên lặng làm Thanh mãi mới cất được tiếng gọi khẽ:

- Bà ơi!

Thanh bước xuống dưới giàn thiên lý. Có tiếng người đi, rồi bà mái tóc bạc phơ, chống gậy trúc ở ngoài vườn vào. Thanh cảm động và mừng rỡ, chạy lại gần.

- Cháu đã về đây ư?

Bà thôi nhai trầu, đôi mắt hiền từ dưới làn tóc trắng nhìn cháu, âu yếm và mến thương:

- Đi vào trong nhà kéo nắng, cháu!

Thanh đi, người thẳng, mạnh, cạnh bà lưng đã còng. Tuy vậy, Thanh cảm thấy chính bà che chở cho mình như những ngày còn nhỏ. Bà nhìn cháu, giục:

- Cháu rửa mặt rồi đi nghỉ đi!

Lần nào trở về với bà, Thanh cũng thấy bình yên và thông thả như thế. Căn nhà, thửa vườn này như một nơi mát mẻ và hiền lành. Ở đây, lúc nào bà cũng sẵn sàng chờ đợi để mến yêu Thanh.

Theo Thạch Lam

Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất

Câu 1: Dòng nào dưới đây cho thấy bà của Thanh đã già?

- A. Tóc bạc phơ, miệng nhai trầu, đôi mắt hiền từ.
- B. Tóc bạc phơ, chống gậy trúc, đôi mắt hiền từ.
- C. Tóc bạc phơ, chống gậy trúc, lưng đã còng.
- D. Tóc bạc phơ, nhưng đôi mắt còn sáng,

Câu 2: Từ ngữ nào dưới đây nói lên tình cảm của bà đối với Thanh?

- A. Nhìn cháu bằng ánh mắt âu yếm, che chở cho cháu.
- B. Nhìn cháu bằng ánh mắt âu yếm, mến thương, giục cháu vào nhà cho khỏi nắng, giục cháu đi rửa mặt rồi nghỉ ngơi.
- C. Nhìn cháu bằng ánh mắt âu yếm, mến thương.

D. Nhìn cháu bằng ánh mắt âu yếm, mến thương, che chở cho cháu.

Câu 3: Thanh có cảm giác như thế nào khi trở về ngôi nhà của bà?

A. Có cảm giác thông thả và bình yên.

B. Có cảm giác được bà che chở.

C. Có cảm giác vui vẻ , thoải mái.

D. Có cảm giác thông thả, bình yên, được bà che chở.

Câu 4: Vì sao Thanh cảm thấy chính bà đang che chở cho mình?

A. Vì Thanh luôn yêu mến, tin tưởng bà.

B. Vì Thanh là khách của bà, được bà chăm sóc, yêu thương.

C. Vì Thanh sống với bà từ nhỏ, luôn yêu mến, tin cậy bà và được bà săn sóc, yêu thương.

D. Vì Thanh mới ở xa về thăm bà.

Câu 5: Theo em, Thanh được nhận những tình cảm gì từ bà?

.....
.....
.....

Câu 6: Nếu là em, em sẽ nói điều gì với bà?

.....
.....

Câu 7: Câu “Cháu về đây ư?” được dùng làm gì?

A. Dùng để hỏi

B. Dùng để yêu cầu, đề nghị

C. Dùng để thay lời chào

D. Dùng để kể một sự việc.

Câu 8: Những từ nào cùng nghĩa với từ “hiền”

A. Hiền hậu, thương yêu

B. Hiền từ, hiền lành

C. Hiền từ, âu yếm

D. Hiền hậu, âu yếm

Câu 9: Chọn một từ thích hợp trong ngoặc đơn điền vào 4 chỗ trống trong câu sau:
(hiền lành, hiền hòa, hiền từ, nhân ái)

Dòng sông chảy.....giữa hai bờ xanh mướt lúa ngô.

Bạn Lan lớp em rất.....

Ba em luôn nhìn em với cặp mắt.....

Cụ già ấy là một người.....

Câu 10. Xác định thành phần CN – VN trong các câu sau:

- a. Việc học quả là khó khăn, vất vả.
- b. Sáng sớm, bà con trong các thôn đã nườm nượp đổ ra đồng.
- c. Đêm ấy, bên bếp lửa hồng, cả nhà ngồi luộc bánh chưng, trò chuyện đến sáng.
- d. Ở biển, lúc mặt trời mọc, phong cảnh thật nên thơ.
- e. Về mùa thu, trời xanh và cao dần lên.
- f. Trên đỉnh cột cao chót vót, lá cờ đang phấp phật tung bay.
- g. Buổi sáng, núi đồi, thung lũng, làng bản chìm trong biển mây mù.